TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 03-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mật;

Ông Hoàng Minh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: bà Hoàng Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, bị hại và điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1984 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ dân phố T, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Phùng Thị L; có vợ: Lê Thị Thùy L1 (đã ly hôn); con: có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án: Bản án số 63/2022/HSST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, ngày 02/3/2024 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 45/2011/HS-ST ngày 14/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 10 năm 2024 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Hoàng Thị Diệu U, sinh năm 1992; địa chỉ: số B, đường L, khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Hoàng Thị Ngọc M, sinh năm 1990; địa chỉ: khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Hoàng Trung K, sinh năm 1980; địa chỉ: khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* chị Vi Thị C, sinh năm 1982; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, Nguyễn Văn T đi xe ô tô khách từ huyện T, thành phố Hà Nội đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mục đích để tìm sơ hở của người dân thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T đi bộ theo đường T đến đường L thuộc khu T, thị trấn Đ thì thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số: 12X1-120.96 của chị Hoàng Thị Diệu U đang đỗ trước cửa nhà, xe vẫn cắm chìa khóa. Nguyễn Văn T quan sát không thấy có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp xe, Nguyễn Văn T lấy mũ lưỡi trai màu đen trong túi ra đội lên đầu và đeo khẩu trang màu trắng vào, sau đó tiến đến ngồi lên xe để vặn chìa khóa, gạt chân chống lên và khởi động xe nhưng xe không nổ máy. Lúc này, thiết bị chống trộm của xe phát ra tiếng cảnh báo nhưng Nguyễn Văn T tiếp tục dắt xe đi khoảng 05 mét theo hướng ngã tư Đ rồi dừng lại, ngồi lên xe và tiếp tục khởi động xe nhưng xe vẫn không nổ máy và tiếp tục phát ra âm thanh cảnh báo, Nguyễn Văn T dắt xe thêm khoảng 05 mét nữa thì chị Vi Thị C (hàng xóm) của chị Hoàng Thị Diệu U phát hiện và hô hoán, Nguyễn Văn T để xe lại rồi đi ngược lại vào chợ Đ rồi bỏ mũ, khẩu trang, áo khoác ra để thay đổi nhận dạng và đi vào chỗ đông người để lẩn trốn. Sau đó, Nguyễn Văn T bị Công an huyện C phát hiện bắt giữ.

Trước đó, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/9/2024 Nguyễn Văn T đi xe ô tô khách từ huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đến khoảng 19 giờ thì tới nơi. Nguyễn Văn T đi vào đường T thuộc khu T, thị trấn Đ để tìm quán ăn, thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số: 12XA-038.91 để ngoài cửa nhà chị Hoàng Thị Ngọc M, thấy không có ai trông coi nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm xe. Sau khi ăn tối xong, Nguyễn Văn T quay lại, đến gần xe mô tô xem có ai ở nhà không, quan sát không thấy có ai trong nhà nên Nguyễn Văn T đã rút dây ổ khóa ở vị trí gần càng bánh trước và mặt nạ xe rồi đấu nối hai dây điện lại với nhau đề nổ máy. Sau khi khởi động được xe, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô đi về thành phố Hà Nội, đi đến Bệnh viện K1 thuộc huyện T, thành phố Hà Nội gửi xe ở đó, rồi đi về phòng trọ. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 23/9/2024, Nguyễn Văn T vào mạng xã hội Facebook tìm trong nhóm mua bán xe không giấy tờ để tìm người mua xe. Sau khi thấy có người đăng

bài có nhu cầu mua xe thì Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Thành C1" là tài khoản không có thông tin chính chủ do Nguyễn Văn T tạo lập để nhắn tin qua ứng dụng M1 cho người mua là một nam thanh niên (không biết thông tin cụ thể của người này), sau khi trao đổi thống nhất về thời gian, địa điểm, giá tiền thì đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đến Bệnh viện K1 để lấy xe, do trời mưa nên Nguyễn Văn T chưa mang xe đến địa điểm đã hẹn mà điều khiển xe về phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T hẹn nam thanh niên mua xe tại khu vực đường N thuộc quận H, thành phố Hà Nội và đã bán xe mô tô trên với giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng), toàn bộ số tiền bán xe Nguyễn Văn T đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi bán được xe, Nguyễn Văn T đã xóa toàn bộ tin nhắn giao dịch mua bán xe.

Ngày 11/10/2024, Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Văn T tại tổ A, phường P, quận H, thành phố Hà Nội: thu giữ 01 chiếc balo màu xám đen đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp: 01 cờ lê; 01 tua vít cán màu vàng; 01 thanh kim loại màu xám; 01 túi xách màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 màu tím đen, gắn sim 0989.669.575 và 0387.173.998; 01 túi vải loại đựng áo mưa; 01 chiếc quần dài màu ghi xám; 01 chiếc áo khoác màu đen dài tay; 01 mũ lưỡi trai; 01 khẩu trang; 01 đôi giày thể thao.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: xe mô tô biển số 12X1-120.96 nhãn hiệu HONDA VISION màu sơn trắng, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 10/2024 có giá 16.667.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: xe mô tô biển số 12XA-038.91 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn trắng, xe đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 9/2024 có giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Ngày 11/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho chị Hoàng Thị Diệu U 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96. Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn trắng, biển số 12XA-038.91, Nguyễn Văn T đã bán cho một nam thanh niên không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa có kết quả.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSCL ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khẳng định bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản là đúng, không oan sai. Bị cáo đã một mình thực hiện hành vi trộm cắp, lần đầu vào ngày 22/9/2024, bị cáo đã trộm được xe và bán lấy tiền một mình tiêu

xài cá nhân, lần thứ hai vào ngày 10/10/2024, bị cáo đang thực hiện hành vi thì bị phát hiện và đã bỏ lại chiếc xe. Bị cáo đồng ý bồi thường giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 12XA-038.91 cho bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M số tiền 15.000.000 đồng.

Bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M trình bày: ngày 22/9/2024, chị bị Nguyễn Văn T trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 12XA-038.91, chiếc xe này là anh Hoàng Trung K cho chị và do là anh em trong gia đình nên chưa làm giấy tờ. Chị yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe (theo kết quả định giá tại thời điểm xe bị mất) số tiền 15.000.000 đồng. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Bị hại chị Hoàng Thị Diệu U vắng mặt, nhưng trong hồ sơ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: ngày 10/10/2024, chị bị Nguyễn Văn T trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96 tuy nhiên chị đã nhận được lại xe nên chị không có yêu cầu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Trung K vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: anh có cho chị Hoàng Thị Ngọc M chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 12XA-038.91 để đi lại thì đến cuối tháng 9 năm 2024, xe bị trộm mất.

Người làm chứng chị Vi Thị C vắng mặt, nhưng trong hồ sơ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: tối ngày 10/10/2024, chị có nhìn thấy một nam thanh niên dắt chiếc xe của chị Hoàng Thị Diệu U đi nên chị đã hô hoán mọi người, sau đó nam thanh niên bỏ lại chiếc xe rồi rời đi.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội đối với bị cáo, sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Hoàng Thị Diệu U đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96, không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự, các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M. Theo thoả thuận, bị cáo phải bồi thường cho chị Hoàng Thị Ngọc M giá trị chiếc xe số tiền là 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê; 01 tua vít; 01 thanh kim loại; 01 túi xách; 01 túi vải nhãn hiệu "Lực Hường"; 01 chiếc quần dài; 01 chiếc áo khoác; 01 mũ lưỡi trai; 01 khẩu trang; 01 đôi giày thể thao; 01 chiếc balo. Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22

màu tím đen, gắn sim 0989.669.575 và 0387.173.998. Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ được niêm phong trong phong bì màu trắng.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc được Tòa án triệu tập hợp lệ. Trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, xét thấy, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, thể hiện: với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài phục vụ cá nhân, trong khoảng thời gian tháng 9 và tháng 10 năm 2024, lợi dụng sơ hở của của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hai lần trộm cắp tài sản là xe moto trên địa bàn khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể: lần thứ nhất, bị cáo trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96 của chị Hoàng Thị Diệu U trị giá 16.667.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng); lần thứ hai, bị cáo trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 12XA-038.91 của chị Hoàng Thị Ngọc M, trị giá 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 31.667.000 đồng (ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 01/CT-VKSCL ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn T đã 02 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản (trong đó có 01 tiền án chưa được xoá án tích) nên xác định là người có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 lần vào các ngày 22/9, 10/10/2024 và có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tình tiết tăng nặng, từng bị xét xử 02 lần về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội về cùng một hành vi thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Bị hại chị Hoàng Thị Diệu U đã nhận lại tài sản là xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M, giá trị chiếc xe bị mất số tiền là 15.000.000 đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại này là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô cho bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M số tiền 15.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu trắng, biển số 12X1-120.96, Công an huyện C đã trả lại cho bị hại Hoàng Thị Diệu U là có căn cứ. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, biển số 12XA-038.91 của chị Hoàng Thị Ngọc M, Công an huyện C đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa có kết quả, nên không có.

[8.2] Tịch thu tiêu huỷ: 01 cờ lê; 01 tua vít cán màu vàng; 01 thanh kim loại màu xám; 01 túi xách màu đen; 01 túi vải nhãn hiệu "Lực Hường"; 01 chiếc quần dài màu ghi xám; 01 chiếc áo khoác màu đen; 01 mũ lưỡi trai; 01 khẩu trang; 01 đôi giày thể thao; 01 chiếc balo màu xám đen là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào mục đích phạm tội, bị cáo không yêu cầu lấy lại do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[8.3] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S22 màu tím đen, gắn sim 0989.669.575 và 0387.173.998 là điện thoại bị cáo sử dụng để giao dịch việc mua bán xe.

[8.4] Đối với 01 thẻ nhớ được niêm phong trong phong bì màu trắng, là vật chứng chứa dữ liệu điện tử, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Vấn đề khác: đối với nam thanh niên bị cáo khai đã mua xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng, BKS 12XA-038.91, bị cáo Nguyễn Văn T không biết thông tin của người mua, không nhớ tài khoản mạng xã hội Facebook của người mua và nội dung cụ thể giao dịch do T đã xóa sau khi bán được xe nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

[10] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T, trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[11] Về án phí: bị cáo là người bị kết án và phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 10 năm 2024.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại chị Hoàng Thị Ngọc M về việc bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng biển số 12XA-038.91 cho chị Hoàng Thị Ngọc M số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cờ lê bằng kim loại, loại 10x14 đã qua sử dụng; 01 (một) tua vít cán màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại màu xám, hai đầu được uốn nắn không rõ hình dáng; 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu xanh dương đề nhãn hiệu "Lực Hường" đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen dài tay, dọc hai bên tay áo có kẻ sọc màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đôi giày thể thao, đế giày màu trắng, mu giày màu ghi xám, chất liệu vải, phần gót giày in chữ sine 1906 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc balo màu xám đen, trên balo có in nhãn hiệu Tigernu đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S22 màu tím đen, số IMEI1: 355066962348324, số IMEI2: 356497462348325, bên trong máy gắn 02 thẻ sim, sim 1 số +84989669575, sim 2 số +84387173998, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 thẻ nhớ được niêm phong trong phong bì màu trắng, đây là vật chứa dữ liệu điện tử.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ngày 19 tháng 12 năm 2024).

5. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành ándân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hànhán được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Chi Lăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Hương Giang